

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HS-PT
Ngày: 22 – 4 – 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trinh

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hằng - thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trung Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22-4-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 31/2018/TLPT-HS ngày 15-2-2019, đối với bị cáo Đồng Văn L, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 104/2018/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt.

- Bị cáo có kháng cáo :

Đồng Văn L sinh năm 1980, tại quận N, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Khu vực P, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: Làm thuê, thợ sửa chữa; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đồng Văn Đ (chết) và bà: Nguyễn Thị T; có vợ: Đàm Mỹ L1 và 03 con: Lớn nhất sinh năm 2010 - nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bị hại trong vụ án không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa bà Trần Thị Ngân G1 với Đồng Văn L có tranh chấp với nhau về quyền sử dụng đất. Khoảng 17 giờ 10 ngày 15-6-2018, Nguyễn Trường G2 (là Phó Trưởng Công an phường H) đã nhận được tin báo từ bà G1 về việc Đồng Văn L cầm kéo, rượt đâm bà. Phạm Bình P1 (là Thiếu úy) được phân công đi đến hiện trường cùng lực lượng bảo vệ dân phố, gồm: Nguyễn Minh P2, Lê Thanh V, Phan

Văn P3 và Huỳnh Văn N1.

Khi lực lượng đến nhà của Đồng Văn L thì L còn say. P1 yêu cầu L đi đến trụ sở Công an phường để làm việc, nhưng L không đi, mà dùng tay bóp cổ P1. Sau khi lực lượng giải vây cho P1, L bỏ chạy ra phía sau nhà. P1 gọi điện thoại yêu cầu lực lượng hỗ trợ.

Sau khi có lực lượng hỗ trợ, P1 đi ra phía sau nhà, truy tìm L và đã bị L cầm miếng ngói bằng đất nung, đập vào mặt. L tiếp tục dùng tay, đánh vào mặt của P1.

Lực lượng bảo vệ dân phố không chế được L. Khi thấy L bị chảy máu ở đầu, gia đình của L tri hô, vu không cho lực lượng Công an đánh L, đồng thời, không cho dẫn giải L đi.

Theo Kết luận Giám định pháp y, P1 bị gây thương tích như sau: Đa chấn thương phần mềm nông vùng đỉnh trái, trán trái, trán phải, khuỷu tay trái, cổ trái và mũi. Vết rách ngăn, chấn thương thập mũi 01 tháng. Tỷ lệ tổn thương là 9%.

L đã thỏa thuận và bồi thường chi phí điều trị cho P1 bằng 3.000.000 đồng.

Tại bản án số 104/2018/HS-ST ngày 23-11-2018, Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt đã áp dụng:

- Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đồng Văn L 9 tháng tù.

- Khoản 1 Điều 134 điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đồng Văn L 9 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt chung là 18 tháng tù.

Ngoài ra, còn có quyết định về: Xử lý vật chứng và án phí trong vụ án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 5-12-2018, bị cáo kháng cáo, xin giảm mức hình phạt, do là lao động chính, phải nuôi 3 con còn nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo. Ngoài ra, bị cáo còn kêu oan, cho rằng lực lượng Công an đã đánh bị cáo trước. Bị cáo yêu cầu xem xét các tình tiết giảm nhẹ và hoàn cảnh gia đình của bị cáo: là lao động chính, phải lo cho vợ con và mẹ già, để chấp nhận kháng cáo, giảm mức hình phạt cho bị cáo.

Không có ai cung cấp thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Kiểm sát viên nhận định: bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ và đúng pháp luật. Mức hình phạt đã tuyên là tương xứng. Đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình. nên đề nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của Pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ

tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm, có mặt của người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Bị cáo đã nhìn nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo đã cố ý gây thương tích cho bị hại khi bị hại đang thực hiện công vụ - xử lý xung đột có nguy cơ gây thương tích bằng hung khí nguy hiểm giữa bị cáo với Trần Thị Ngân G1. Bị cáo đã bóp cổ, đập bằng miếng ngói vào mặt, đánh và đập liên tục vào người của bị hại cho đến khi bị không chế hoàn toàn. Bị hại bị đa chấn thương ở vùng đầu và mặt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 9%. Áp dụng quy định tại điểm k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với bị cáo là đúng đắn.

Bị cáo đã có hành vi cầm kéo, rượt đuổi và đòi đâm G1. G1 đã trình báo Công an phường H. Công an phường H đã phân công Phạm Bình P1 (là Thiếu úy) cùng lực lượng bảo vệ dân phố, đến hiện trường, để xử lý vụ việc. Bị cáo là đối tượng bị xử lý về hành vi vi phạm hành chính. Bị cáo đã không chấp hành, mà ngược lại, còn chống đối quyết liệt. Cần phải áp dụng thêm quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với bị cáo.

[2] Hiện nay các tội phạm xâm phạm sức khỏe của người khác còn xảy ra nhiều, gây thiệt hại rất lớn về sức khỏe và tài sản, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Trường hợp bị cáo phạm tội, đối với người đang thi hành công vụ và vì lý do công vụ của người bị hại, còn xâm phạm chế độ thực thi công vụ, nhằm cản trở việc thực thi công vụ của Công an địa phương. Nên cần xử phạt cho nghiêm mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Mức hình phạt đã tuyên không nặng, là cần thiết, nên giữ nguyên, như kết luận của Kiểm sát viên.

Những điều kiện để chấp hành án sẽ được xem xét khi thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Đồng Văn L phạm các tội **Cố ý gây thương tích** và **Chống người thi hành công vụ**.

Căn cứ vào điểm k khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đồng Văn L 09 (chín) tháng tù.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đồng Văn L 09 (chín) tháng tù.

Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đầu chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tổ tụng quận Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Trinh